

Số: 3740/KLTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan trong công tác quản lý, thăm dò, khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty cổ phần Khai thác Sản xuất bột đá chất lượng cao Linh Thành Quảng Bình

Thực hiện Quyết định số 690/QĐ-ĐCKS ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra chuyên đề quản lý hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; trong các ngày 05 tháng 7 và 18 tháng 7 năm 2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động khai thác, sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Lèn Minh Cầm, xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình của Công ty cổ phần Khai thác Sản xuất bột đá chất lượng cao Linh Thành Quảng Bình theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 898/QĐ-CT ngày 20 tháng 4 năm 2012 của UBND tỉnh Quảng Bình;

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 02/BC-TTr ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Trưởng Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

I. Khái quát chung

1. Công ty cổ phần Khai thác Sản xuất bột đá chất lượng cao Linh Thành Quảng Bình có địa chỉ tại số 5 đường Quang Trung, Phường Hải Đình, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, được Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuế Công ty cổ phần, mã số 3100487738 đăng ký lần đầu ngày 02/8/2009.

2. Ngày 20/4/2012, UBND tỉnh Quảng Bình cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 898/QĐ-CT cho phép Công ty cổ phần Khai thác Sản xuất bột đá chất lượng cao Linh Thành Quảng Bình khai thác khoáng sản đá vật liệu xây dựng tại mỏ đá Lèn Minh Cầm, xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Theo đó:

- Diện tích khu vực khai thác: 63,48 ha;
- Tổng trữ lượng mỏ cấp 121 và 122 là 55.710.267 m³;
- Trữ lượng được phép khai thác: 13.500.000 m³;
- Công suất khai thác: 450.000 m³/năm;



- Chiều sâu khai thác đến coste: +100m;
- Thời gian cấp phép: 34 năm, kể từ ngày ký Quyết định cấp phép, trong đó thời gian khai thác là 30 năm (đã được điều chỉnh thời gian khai thác thành 30 năm, kể từ ngày 20/4/2012 theo Quyết định số 2958/QĐ-CT ngày 30/11/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình).

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Về lĩnh vực khoáng sản

1.1. Tại khu vực khai thác:

- Đã thực hiện việc cắm mốc các điểm khép góc ranh giới khu vực được phép khai thác khoáng sản ngoài thực địa; quy cách mốc chưa đúng với quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã theo quy định; chưa có biên bản xác nhận hoàn thành việc cắm mốc của các cơ quan chức năng.

- Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang tiến hành xây dựng cơ bản mỏ, đã hoàn thành đường giao thông chạy vào mỏ, đang tiến hành bóc đất đá về phía Đông Nam khu vực mỏ để tạo mặt bằng khai thác.

- Đã thực hiện việc cắm các biển báo hiệu, bảng chỉ dẫn an toàn, niêm yết nội quy an toàn tại các vị trí cần thiết ở khu vực mỏ.

- Chưa lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; chưa lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu giữ thông tin, số liệu liên quan.

1.2. Thực hiện các quy định khác:

- Đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện.

- Đã thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản trong thời kỳ thanh tra.

- Đã lập, phê duyệt và nộp Thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Đã bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 62 Luật khoáng sản 2010.

- Đã lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng trong thời kỳ thanh tra cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

2. Về lĩnh vực khác có liên quan

- Đã lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường mỏ đá Lèn Minh Cẩm và đã được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt.

- Đã ký Hợp đồng thuê đất với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để khai thác khoáng sản.

- Có Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp do UBND tỉnh Quảng Bình cấp để khai thác mỏ.

- Đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trong thời kỳ thanh tra nhưng chưa đầy đủ theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Quảng Bình.

- Chưa thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

III. Kết luận

1. Những ưu điểm

1.1. Đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện.

1.2. Hoạt động khai thác trong diện tích được cấp phép, khai thác không vượt công suất nêu trong giấy phép khai thác, không xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trong diện tích mỏ.

1.3. Thực hiện các quy định khác như: Lập, phê duyệt và nộp Thiết kế mỏ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; bổ nhiệm giám đốc điều hành mỏ; báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

2. Những tồn tại, vi phạm

2.1. Quy cách mốc điểm góc ranh giới mỏ ngoài thực địa đã cắm chưa đúng với quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 20 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ do việc cắm mốc đã thực hiện trước khi có quy định mới về quy cách mốc.

Công ty chưa thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường để được bàn giao mốc ngoài thực địa, chưa có biên bản bàn giao mốc.

2.2. Chưa nộp đủ số tiền cấp quyền khai thác hàng năm trong năm 2016 và năm 2017 (2017, trước ngày 31/3/2017) theo quy định tại Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2.3. Chưa thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

2.4. Chưa lắp đặt trạm cân khu vực mỏ để kiểm kê, kiểm soát khối lượng khoáng sản trước khi vận chuyển ra khỏi mỏ và chưa lắp đặt camera giám sát để lưu trữ thông tin, số liệu.

IV. Yêu cầu, kiến nghị

1. Yêu cầu Công ty cổ phần Khai thác Sản xuất bột đá chất lượng cao Linh Thành Quảng Bình

1.1. Thực hiện cắm mốc các điểm góc ranh giới mỏ ngoài thực địa bảo

đảm quy cách theo quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã được quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 20 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

1.2. Thực hiện nộp đủ tiền cấp quyền khai thác hàng năm theo quy định tại Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác của cơ quan quản lý nước có thẩm quyền.

1.3. Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định tại Quyết định phê duyệt dự án cải tạo, phục hồi môi trường.

1.4. Lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác và lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu theo quy định tại khoản 2, Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình

Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình và các cơ quan chức năng của tỉnh đôn đốc, giám sát việc khắc phục các tồn tại, vi phạm của Công ty cổ phần Khai thác Sản xuất bột đá chất lượng cao Linh Thành Quảng Bình trong công tác quản lý, khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lèn Minh Cẩm, xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, Công ty cổ phần Khai thác Sản xuất bột đá chất lượng cao Linh Thành Quảng Bình phải thực hiện các yêu cầu nêu trên và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty CP Khai thác Sản xuất bột đá chất lượng cao Linh Thành Quảng Bình (để thực hiện);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà;
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc; | (để báo cáo)
- Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND tỉnh Quảng Bình (để chỉ đạo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình;
- Cục KSHĐKS miền Trung (để đôn đốc, theo dõi);
- Cục KSHĐKS miền Bắc (để tổng hợp);
- Lưu: VP, KSMT (CT,12).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đỗ Cảnh Dương